

Số: 62/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Mai Thị D - Sinh năm 1998

Nơi ĐKHTTT: Thôn A, xã Ng Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện tại: Thôn Th H, xã L T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Hà Văn C - Sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mai Thị D và anh Hà Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Mai Thị D và anh Hà Văn C xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Mai Thị D và anh Hà Văn C xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Thị An Nh, sinh ngày 25/5/2020. Ly hôn, chị D và anh C thoả thuận thống nhất giao cháu An Nh cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi cháu An Nh đủ 18 tuổi.

Anh Hà Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và nợ chung:** Chị Mai Thị D và anh Hà Văn C không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Mai Thị D và anh Hà Văn C thoả thuận, thống nhất. Chị D chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay cho anh C 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị D đã nộp theo biên lai thu số 0005336 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; chị D đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Ng Tr, huyện

Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

